

Số: 124 /HD-SNN

Trà Vinh, ngày 28 tháng 9 năm 2023

HƯỚNG DẪN

Thành lập, củng cố và phát triển tổ chức thủy lợi cơ sở trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Bộ luật Dân sự số ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi; Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 73/2018/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn sử dụng nguồn tài chính trong quản lý khai thác công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

Trên cơ sở lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị liên quan và địa phương; Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thành lập, củng cố và phát triển tổ chức thủy lợi cơ sở, như sau:

CHƯƠNG I

HƯỚNG DẪN CHUNG

I. Phạm vi áp dụng và đối tượng sử dụng hướng dẫn

1. Phạm vi áp dụng

Hướng dẫn này được áp dụng khi thực hiện các hoạt động có liên quan đến việc thành lập hoặc củng cố các tổ chức thủy lợi cơ sở (sau đây viết tắt là

TLCS) trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đáp ứng quy định của Luật Thủy lợi và pháp luật hiện hành; các địa phương, đơn vị tham khảo nội dung hướng dẫn, vận dụng linh hoạt cho phù hợp với đặc điểm tình hình và điều kiện cụ thể.

2. Đối tượng sử dụng hướng dẫn

Phòng Nông nghiệp và PTNT/Kinh tế cấp huyện, UBND cấp xã, các tổ chức thủy lợi cơ sở và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

II. Giải thích từ ngữ

- *Thủy lợi nội đồng*: là công trình kênh, mương, rạch, đường ống dẫn nước tưới, tiêu nước trong phạm vi từ điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi đến khu đất canh tác.

- *Tổ chức TLCS*: là tổ chức của những người sử dụng sản phẩm, dịch vụ thủy lợi, cùng hợp tác đầu tư xây dựng hoặc quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, gồm 02 loại hình: Hợp tác xã, Tổ hợp tác.

- *Thành viên của Tổ chức TLCS*: là toàn bộ người sử dụng sản phẩm, dịch vụ thủy lợi do tổ chức TLCS cung cấp.

- *Dịch vụ thủy lợi*: là hoạt động cung cấp, sử dụng sản phẩm, dịch vụ thủy lợi giữa tổ chức, cá nhân cung cấp sản phẩm, dịch vụ thủy lợi với tổ chức, cá nhân sử dụng sản phẩm, dịch vụ thủy lợi.

- *Sản phẩm, dịch vụ thủy lợi*: là sản phẩm, dịch vụ được tạo ra do khai thác công trình thủy lợi. Sản phẩm dịch vụ thủy lợi bao gồm sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác.

- *Sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi*: bao gồm: Tưới cho cây trồng và cấp nước cho sản xuất muối, nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi; Tiêu, thoát nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, khu vực nông nghiệp, khu vực nông thôn và đô thị trừ vùng nội thị; Thoát lũ, ngăn lũ, ngăn triều cường, ngăn mặn, đẩy mặn, rửa mặn, rửa phèn, giữ ngọt.

- *Sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác*: bao gồm: Cấp nước sinh hoạt và công nghiệp; Tiêu nước cho khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế và khu công nghệ cao; Kết hợp phát điện; Kinh doanh, du lịch và các hoạt động vui chơi giải trí khác; Nuôi trồng thủy sản trong các hồ chứa nước; Kết hợp giao thông.

- *Điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi*: là vị trí chuyển giao sản phẩm, dịch vụ thủy lợi giữa tổ chức, cá nhân cung cấp và tổ chức, cá nhân sử dụng sản phẩm, dịch vụ.